

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **133/2021/HS-ST**
Ngày 29/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hùng và ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST- HS, ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo: Phạm Đức Đ.,** sinh ngày 29/5/1968 tại huyện H, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Đ. (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1935; vợ: Bùi Thị L, sinh năm 1973; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Hoàng Văn K, sinh năm 2001,

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2021, bị cáo Phạm Đức Đ. khi tham gia mạng Facebook bằng tài khoản “ĐL”, phát hiện có tài khoản Facebook tên “H. Giấy Tờ” quảng cáo bán Giấy khám sức khỏe giả nên Đ. nảy sinh ý định mua Giấy khám sức khỏe giả về bán cho người khác kiếm lợi nhuận. Ngày 21/5/2021 Bị cáo dùng tài khoản Facebook cá nhân liên hệ với tài khoản Facebook “H. Giấy Tờ”, được người này giới thiệu tên là H., nhà ở Hà Nội, có giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện Bạch Mai bán với giá 100.000đồng/1 tờ, gửi cho người mua bằng phương thức chuyển phát nhanh đến địa chỉ yêu cầu, khi nhận hàng thì trả tiền. Bị cáo đồng ý và đặt mua của H. 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe giả rồi cho H. số Đ. thoại và địa chỉ của bị cáo. Ngày 23/5/2021, có 01 người thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ nhận dạng) tự nhận là nhân viên chuyển phát nhanh giao cho bị cáo 01 bọc giấy bên trong có 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe giả, bị cáo trả cho người đó, 530.000 đồng (trong đó 500.000 đồng là tiền mua 05 (năm) giấy khám sức khỏe giả, 30.000 đồng là phí vận chuyển). 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe có đặc điểm in trên khổ giấy A3, có sẵn nội dung khám và kết luận, để trống phần thông tin đối tượng khám, có hình dấu tròn đỏ ghi Bộ y tế - Bệnh viện Bạch Mai. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/6/2021 khi bị cáo đang bán hàng ở cửa hàng ĐL thì có 01 thanh niên (không xác định được họ tên, địa chỉ) đến quán uống nước nói chuyện về việc đang hoàn thiện hồ sơ xin việc làm. Bị cáo nói có Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội bán với giá 120.000đồng/ 01 tờ. Người thanh niên đồng ý mua 03 tờ, Khi người thanh niên đưa cho bị cáo số tiền 360.000 đồng và nhận 03 Giấy khám sức khỏe giả thì bị tổ công tác Công an huyện Sơn Dương phát hiện lập biên bản, tạm giữ 03 tờ Giấy khám sức khỏe giả và số tiền 360.000 đồng. Bị cáo tự giác giao nộp thêm 02 tờ Giấy khám sức khỏe giả còn lại. Quá trình tổ công tác làm việc thì người thanh niên mua Giấy khám sức khỏe tự ý bỏ đi, hiện không xác định được họ tên, địa chỉ, đi đâu, làm gì.

Tại Kết luận giám định số 641/GĐ-KTHS ngày 19/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- Hình dấu tròn đỏ nội dung “BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN BẠCH MAI” trên mẫu giấy cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn đỏ nội dung “BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN BẠCH MAI” trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng 1 con dấu in ra.

- Chữ ký đứng tên “GS.TS Nguyễn Quang T. trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ ký đứng tên “GS.TS Nguyễn Quang T.” trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng 1 người ký.

- Chữ ký đứng tên “Nguyễn Duy Nh.” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ ký đứng tên “Ths.BS Nguyễn Duy Nh.” trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không cùng dạng nên không tiến hành giám định so sánh.

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 101/CT-VKSSD, ngày 08 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Phạm Đức Đ. về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Đ. phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức Đ. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung quỹ số tiền 360.000 đồng, tịch thu lưu hồ sơ 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe giả.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì đề bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng Biên bản xác minh nguồn tin tội phạm, Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/6/2021, tại thôn Đồng Dải, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Phạm Đức Đ. có hành vi làm giả tài liệu của Cơ quan, tổ chức, cụ thể là 05 (năm) giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội bán kiếm lợi nhuận.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ là giấy tờ giả nhưng vẫn có hành vi bán cho người khác sử dụng để kiếm lợi nhuận, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở, cần chấp nhận.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Là người trực tiếp tham gia kháng chiến Bảo vệ tổ quốc sau ngày 30/4/1975 hiện phục viên xuất ngũ nên được hưởng trợ cấp của Chính Phủ. Đây là

các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Về mức án đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục khám và cấp Giấy khám sức khỏe. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo vừa mới thực hiện hành vi giao dịch đã được ngăn chặn kịp thời nên không gây ra hậu quả, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, bị cáo còn là lao động chính trong gia đình có đơn xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền. Do vậy, theo tính chất nhân đạo của Nhà nước và theo nguyên tắc xét xử theo hướng có lợi cho người phạm tội thì không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không lấy việc mua bán giấy khám sức khỏe làm thu nhập chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã thu giữ của bị cáo số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) và 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe in trên khổ giấy A3, có sẵn nội dung khám và kết luận, để trống phần thông tin đối tượng khám và ngày khám, có hình dấu tròn đỏ ghi Bộ y tế - Bệnh viện Bạch Mai.

Đối với 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe là vật chứng của vụ án cần tịch thu lưu theo hồ sơ.

Đối với số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo thu lời bất chính mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

[5]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán Giấy khám sức khỏe giả cho bị cáo Phạm Đức Đ., quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý. Do vậy, HĐXX không xem xét

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Đức Đ. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Đ. phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Xử phạt: Bị cáo **Phạm Đức Đ. 02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Giao bị cáo Phạm Đức Đ. cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.*

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu lưu theo hồ sơ 05 (năm) tờ Giấy khám sức khỏe in trên khổ giấy A3, có sẵn nội dung khám và kết luận, để trống phần thông tin đối tượng khám và ngày khám, có hình dấu tròn đỏ ghi Bộ y tế - Bệnh viện Bạch Mai.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo thu lời bất chính mà có. Số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

3. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Phạm Đức Đ. phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã Th.;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến